

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN
AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Bản án số: 274/2023/HS-ST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH
DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Hoài Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Túy Phương.

2. Bà Dương Thị Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2023/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc Q, sinh năm 1999 tại tỉnh Đ; hộ khẩu thường trú: thôn 4B, xã E, huyện K, tỉnh Đ; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc H, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1969; bị cáo có vợ là Bùi Thị Thùy D, sinh năm: 2000.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2023 cho đến ngày 08/3/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1999; địa chỉ thường trú: Thôn A Ho, xã T, huyện H, tỉnh Q. *vắng mặt*

- Người làm chứng: Huỳnh Văn T và Huỳnh Văn P; *vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/01/2023, bị cáo Đỗ Ngọc Q đi đến tiệm bida New Sun, địa chỉ: 26/3 khu phố Đ, phường H, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để chơi thì thấy các ông Hồ Văn Đ, Huỳnh Văn T, Huỳnh Văn P đang cùng chơi bida nên đến ngồi bàn có vị trí cạnh bàn của nhóm ông Đ để xem. Lúc này, bị cáo phát hiện

trên bàn có 01 ví da màu đen nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo gọi một ly cà phê rồi lấy tiền trong ví da màu đen của mình để trả tiền nước uống. Sau đó, bị cáo đặt chiếc ví của mình cạnh ví da màu đen của ông Đ trên bàn, rồi lén lút lấy ví da của ông Đ giấu vào túi quần phía sau bên phải bị cáo đang mặc, đồng thời nhanh chóng đi ra hướng cửa của tiệm bida để tẩu thoát thì bị ông T phát hiện và rượt theo để bắt giữ lại. Ông Đ đã trình báo Cơ quan Công an phường B tiếp nhận, xử lý vụ việc.

Vật chứng vụ án: 01 (một) ví da màu đen hiệu Mont Blanc và 3.010.000 đồng (Ba triệu không trăm mười ngàn đồng); 01 (một) ví da màu đen.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 18/01/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Thuận An kết luận: 01 (một) ví da màu đen hiệu Mont Blanc có trị giá là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 197/CT-VKS-TA ngày 18 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đỗ Ngọc Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đỗ Ngọc Q từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối 01 (một) ví da màu đen hiệu Mont Blanc và 3.010.000 đồng (Ba triệu không trăm mười ngàn đồng): Quá trình điều tra xác định các tài sản này thuộc quyền sở hữu của ông Hồ Văn Đ nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại tiền cho ông Đ là có căn cứ.

+ Đối 01 (một) ví da màu đen thu giữ của bị cáo Q: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo, được dùng làm công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Về tránh nhiệm dân sự: Bị hại ông Hồ Văn Đ đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Trong các Bản tường trình; Biên bản hỏi cung bị can; Biên bản ghi lời khai. Bị cáo Đỗ Ngọc Q đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/01/2023, tiệm bida New Sun, địa chỉ: 26/3 khu phố B, phường H, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đỗ Ngọc Q đã có hành vi lén lút 01 (một) ví da màu đen hiệu Mont Blanc và 3.010.000đồng, tổng cộng 3.060.000đồng của ông Hồ Văn Đ. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm mất an ninh trật tự tại nơi bị cáo gây án. Bị cáo có khả năng lao động, có việc làm ổn định, đáng lẽ bị cáo phải tích cực lao động để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân, chăm lo cho gia đình nhưng vì tham lam, lười lao động mà bị cáo đã dần thân vào con đường phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình và có ý thức cải tạo, sửa đổi thành công dân tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã trả lại tài sản cho bị hại; gia đình bị cáo có ông nội và bà nội là người có công với Nhà nước được tặng thưởng bằng khen, huân huy chương kháng chiến; bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ của bị cáo hiện đang mang thai là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Đối 01 (một) ví da màu đen hiệu Mont Blanc và 3.010.000 đồng (Ba triệu không trăm mười ngàn đồng): Quá trình điều tra xác định các tài sản này thuộc quyền sở hữu của ông Hồ Văn Đ nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại tiền cho ông Đ là có phù hợp.

[4.2] Đối 01 (một) ví da màu đen thu giữ của bị cáo Q: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo, được dùng làm công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[5] Về tránh nhiệm dân sự: Bị hại ông Hồ Văn Đ đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 47 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc Q 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng, tính từ ngày tuyên án 26/9/2023.

Giao bị cáo Đỗ Ngọc Q cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) ví da màu đen (Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 15/6/2023 giữa Công an thành phố Thuận An với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- UBND xã E, huyện K, tỉnh Đ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Hoài Phương